

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác đào tạo năm học 2017 - 2018,  
phương hướng, nhiệm vụ năm học 2018 - 2019**

**Phần thứ nhất**

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2017 - 2018**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM HỌC**

1. Về tổ chức bộ máy: Trường Đại học Hồng Đức là trường đại học đa ngành, đa cấp, đa hình thức đào tạo. Trường được tổ chức theo hình thức 3 cấp: Trường-Khoa/phòng/ban/Trung tâm-Bộ môn.

- Nhà trường có 12 khoa đào tạo gồm:

+ Khoa Khoa học Tự nhiên: Nhiệm vụ đào tạo 07 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Toán giải tích, Phương pháp toán sơ cấp, Đại số và lý thuyết số, Vật lý lý thuyết và Vật lý toán, Thực vật học, Động vật học, Hóa hữu cơ*); đào tạo giáo viên các ngành: Toán, Lý, Hóa, Sinh có trình độ đại học, cao đẳng; giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên như: Toán, Lý, Hóa, Sinh... cho toàn trường.

+ Khoa Khoa học Xã hội: Nhiệm vụ đào tạo 03 chuyên ngành trình độ tiến sĩ (*Văn học Việt Nam, Lịch sử Việt Nam, LL&PPDH Bộ môn Văn-Tiếng Việt*); 05 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ Việt Nam, LL&PP dạy học Văn - Tiếng Việt, Lịch sử Việt Nam, Địa lý học*); đào tạo giáo viên có trình độ đại học, cao đẳng các ngành: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý; các ngành cử nhân: Ngữ văn, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Việt Nam học, Xã hội học, Quản lý tài nguyên và Môi trường, Du lịch.

+ Khoa Ngoại ngữ: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên Tiếng Anh có trình độ đại học, cao đẳng; ĐH Ngôn ngữ Anh; giảng dạy tiếng nước ngoài cho các lớp học sinh, sinh viên toàn trường.

+ Khoa Tâm lý-Giáo dục: Nhiệm vụ đào tạo 01 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Quản lý giáo dục*), cử nhân Tâm lý học và giảng dạy các môn thuộc Tâm lý - Giáo dục cho học sinh, sinh viên trong trường.

+ Khoa Giáo dục Tiểu học: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên Tiểu học có trình độ đại học, cao đẳng.

+ Khoa Giáo dục Mầm non: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên Mầm non có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp.

+ Khoa Giáo dục Thể chất: Nhiệm vụ đào tạo Giáo viên có trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục thể chất và giảng dạy môn Giáo dục thể chất cho các lớp học sinh - sinh viên toàn trường.

+ Khoa Lý luận chính trị-Luật: Nhiệm vụ đào tạo cử nhân ngành Luật và giảng dạy các môn khoa học Lý luận chính trị và Pháp luật cho học sinh, sinh viên trong toàn trường.

+ Khoa Nông-Lâm-Ngư nghiệp: Nhiệm vụ đào tạo 01 chuyên ngành trình độ tiến sĩ (*Khoa học cây trồng*); 01 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Khoa học cây trồng*) và kỹ sư ngành nông - lâm - ngư nghiệp có trình độ cao đẳng, đại học.

+ Khoa Kinh tế-Quản trị kinh doanh: Nhiệm vụ đào tạo 02 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Quản trị kinh doanh, Kế toán*) và cử nhân trình độ đại học, cao đẳng 05 ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế và Kinh doanh Nông nghiệp.

+ Khoa Kỹ thuật-Công nghệ: Nhiệm vụ đào tạo 02 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Vật lý chất rắn, Kỹ thuật xây dựng*); kỹ sư các ngành đại học Kỹ thuật điện, Kỹ thuật xây dựng, Công nghệ kỹ thuật môi trường.

+ Khoa Công nghệ Thông tin & Truyền thông: Nhiệm vụ đào tạo 01 chuyên ngành trình độ thạc sĩ (*Khoa học máy tính*), cử nhân ngành Công nghệ thông tin có trình độ đại học, cao đẳng và giảng dạy Tin học cho học sinh, sinh viên trong toàn trường.

- Có 10 phòng (P. Quản lý đào tạo, Quản lý đào tạo Sau đại học, Quản lý KH&CN, Công tác HSSV, KH-TC, HC-TH, TC-CB, QT-VT, TB, HTQT, ĐBCL&KT, Thanh tra giáo dục);

- Có 02 Ban (Ban quản lý nội trú, Ban bảo vệ);

- Có 06 trung tâm (Trung tâm GDTX, Trung tâm Giáo dục quốc tế, Trung tâm QPAN, Trung tâm Thông tin-Thư viện, Trung tâm KHXH-NV, Trung tâm nghiên cứu KH&CN);

- Có 01 trạm y tế.

2. Về đội ngũ cán bộ: Tính đến tháng 7/2018, tổng số cán bộ giảng viên hiện nay của nhà trường là 757 người, trong đó có 475 giảng viên cơ hữu. Về trình độ chuyên môn giảng viên có: 121 tiến sĩ (*trong đó có 17 PGS*), 325 thạc sĩ. Hiện tại 142 cán bộ giảng viên của nhà trường đang tham gia các chương đào tạo sau đại học (trong đó có 114 nghiên cứu sinh - 19 NCS ở nước ngoài).

3. Về ngành nghề, trình độ đào tạo: Tính đến tháng 03/2018, Nhà trường đã được giao nhiệm vụ đào tạo và cấp bằng cho 04 chuyên ngành nghiên cứu sinh, 19 chuyên ngành cao học và 38 ngành trình độ đại học; 05 chương trình Bồi dưỡng và cấp chứng chỉ (*Quản lý giáo dục, Bồi dưỡng nghiệp vụ cho giảng viên, Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên Tiếng Anh bậc Tiểu học, Kế toán trưởng và Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và ĐH, CĐ*).

4. Về quy mô đào tạo: Tính đến tháng 7 năm 2018, quy mô đào tạo hệ chính quy trong toàn trường là 5757 học viên, sinh viên, trong đó: 14 nghiên cứu sinh, 746 học viên cao học, đại học hệ chính quy 4655, cao đẳng hệ chính quy 255 và trung cấp hệ chính quy 87 sinh viên. Hệ LT, VB2, VLVH: 2866 sinh viên.

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 2.1. Công tác tư tưởng, chính trị

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; triển khai đầy đủ và nghiêm túc Chỉ thị, Nghị quyết đại hội Đảng các cấp (Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII). Cán bộ viên chức trong toàn trường tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chính trị, các buổi tổ chức triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước.

- Cán bộ viên chức nhà trường chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định của Nhà trường.

- Mọi cán bộ trong đơn vị có tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, luôn hoàn thành nhiệm vụ, sẵn sàng nhận thêm nhiệm vụ khi Nhà trường yêu cầu. Tập

thể luôn đoàn kết nhất trí cao trong công tác, trong sinh hoạt mạnh dạn góp ý phê bình nhằm giúp nhau tiến bộ và hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường tổ chức tốt các phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các cuộc vận động của ngành giáo dục; các hoạt động đoàn thể xã hội trong Nhà trường.

## **2.2. Công tác tổ chức, quản lý đơn vị**

- Cán bộ, viên chức trong Nhà trường luôn chấp hành tốt giờ hành chính, giờ lên lớp, thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học, nhờ đó mọi công việc được giao luôn được hoàn thành đúng hạn và đạt chất lượng cao.

- Các đơn vị trong nhà trường đã phân công, phân nhiệm và quy định nội dung việc làm cụ thể đến từng CBVC, đồng thời giao nhiệm vụ cụ thể trong tháng cho từng cán bộ; cuối tháng có đánh giá, kiểm điểm kết quả đạt được. Thực hiện báo cáo tháng và các báo cáo khác với Nhà trường và các cấp khi có yêu cầu đúng thời gian quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành ISO 9001-2008 và 9001-2015; thực hiện kế hoạch Đảm bảo chất lượng theo các tiêu chí kiểm định chất lượng.

- Thực hiện tốt Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2018, trong năm học không có cán bộ, chuyên viên vi phạm tiêu chuẩn đạo đức nhà giáo. Cán bộ của nhà trường thực hiện tốt 3 công khai và Chỉ thị và Nghị quyết về đổi mới quản lý giáo dục, luôn thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí, tham nhũng.

- Thực hiện đảm bảo kế hoạch Hội nghị, hội thảo, tập huấn, .... tại các đơn vị đúng kế hoạch đã đăng ký đầu năm.

- Các đơn vị trong Nhà trường đã quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; bố trí sắp xếp nơi làm việc của cán bộ hợp lý; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường.

**Đánh giá chung:** 100% cán bộ viên chức trong trường đã chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, sự phân công công việc của nhà trường và của đơn vị; các đơn vị đã làm tốt công tác tổ chức và quản lý lao động.

## **2.3. Công tác chuyên môn**

### **2.3.1. Về công tác quản lý đào tạo và rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về đào tạo**

a) Về công tác quản lý:

- Về đào tạo sau đại học: Thực hiện quy chế đào tạo cao học, nghiên cứu sinh theo quy định mới (Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/04/2017 của Bộ GD&ĐT).

- Về đào tạo đại học, cao đẳng:

+ Tiếp tục thực hiện quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; khai thác hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo trong việc xây dựng kế hoạch, lập thời khoá biểu, lịch thi, quản lý kết quả học tập, điều phối phòng học...

+ Triển khai một số quy định về thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, quá trình, dạy học theo định hướng phát huy năng lực người học, như: Tổ chức đào tạo theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học (TB 168/TB-ĐHHD ngày 25/10/2016); Quy định về thời gian công bố kết quả học tập của sinh viên (TB 174/TB-ĐHHD ngày 23/02/2017); Quy định đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học (QĐ số 2105/QĐ-ĐHHD ngày 14/11/2017).

b) Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về đào tạo:

Trong năm học 2017-2018 đã thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung được 05 quy định, cụ thể:

- Về đào tạo đại học: Quy định về công tác xây dựng, rà soát CTĐT (Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHD ngày 09/8/2017); Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ cho sinh viên khi học một CTĐT tại Trường ĐH Hồng Đức (Quyết định số 2516/QĐ-ĐHHD ngày 29/12/2017); Quy định về công tác cố vấn học tập (Quyết định 1671/QĐ-ĐHHD ngày 28/9/2018);

- Về đào tạo sau đại học: Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 1308/QĐ-ĐHHD ngày 15/08/2017); Quy định chế độ thỉnh giảng tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 885/QĐ-ĐHHD ngày 06/6/2018).

c) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy trình và hướng dẫn công việc

Trong năm học 2017-2018 đã thực hiện rà soát, điều chỉnh 60 quy trình dùng chung và ban hành mới 02 quy trình dùng chung; có 07 hướng dẫn công việc của các đơn vị.

### 2.3.2. Về tuyển sinh và tổ chức đào tạo

a) Kết quả tuyển sinh năm 2017 đạt **78,64%** chỉ tiêu giao, trong đó:

- Tuyển sinh sau đại học:

+ Tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh 2 đợt theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo: đợt 1 theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GD&ĐT. Đợt 2 xét tuyển theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017;

+ Tổ chức thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ 2 đợt theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014.

Kết quả tuyển sinh sau đại học năm 2017 là 411 học viên cao học và 6 nghiên cứu sinh, đạt 117,4% so với kế hoạch được giao

- Tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp chính quy

Tổ chức tuyển sinh theo 2 phương thức, thực hiện nghiêm túc, an toàn và đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017; Thông tư số 05/2017/TT-BLDTBXH ngày 02/3/2017; Thông tư số 27/2014/TT-BGDĐT ngày 11/8/2014*)

Kết quả tuyển sinh đại học, cao đẳng, TCCN chính quy năm 2017 là: 1292 HSSV, đạt 61,82%;

- Tuyển sinh đại học liên thông, VB2, VLVH

Tổ chức tuyển sinh 2 đợt theo 2 phương thức thi tuyển và xét tuyển, thực hiện nghiêm túc, an toàn và đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Thông tư 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017; Quyết định số 22/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/06/2001; Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017*).

Kết quả tuyển sinh liên thông, VB2, VLVH năm 2017: 1034 HSSV, đạt 100%.

b) Tuyển sinh năm 2018

- Công tác xây dựng kế hoạch

+ Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch về chỉ tiêu, ngành tuyển và được cụ thể hóa bằng Đề án tuyển sinh năm 2018; kết quả thẩm định chỉ tiêu được Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện (tổng chỉ tiêu là **3.003** trong đó, 08 NCS, 355 thạc sĩ, 1.590 đại học chính quy, cao đẳng chính quy, 400 chính quy liên thông, VB2 và 50 trung cấp; 600 VLVH LT, VB2);

+ Tham gia xây dựng kế hoạch công việc và kinh phí năm học 2017-2018; Triển khai xây dựng kế hoạch dạy học năm học 2018-2019 (Công văn số 67/ĐHHD-QLĐT ngày 23/4/2018).

- Triển khai công tác tuyển sinh
- + Triển khai phối hợp Sở GD&ĐT Thanh Hóa tổ chức thi THPT QG năm 2018 (Tham gia BCD, HĐT và cử 480 cán bộ tham gia tại 45 điểm thi, trong đó: 18 PĐT, 19 Ttra, 36 CBGS và 405 CBCT);
- + Tiếp nhận đăng ký và chuẩn bị các điều kiện tổ chức thi năng khiếu M00, T00, T02 để xét tuyển ĐH, CĐ năm 2018 trong 02 ngày 30/6 và 01/7/2018.
- Kết quả tuyển sinh đến 24/9/2018
- + Kết quả tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2018 tuyển được 247/254 hồ sơ (đạt 69,57% so với kế hoạch cả năm) thuộc 11 chuyên ngành. Kỳ thi diễn ra nghiêm túc, an toàn và đúng Quy chế.
- + Tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: 1036 sinh viên (bao gồm 59 LHS Lào vào học năm thứ nhất nhập học ngày 22/9/2018), trong đó tuyển sinh đào tạo 3 ngành chất lượng cao được 24 sinh viên (01 ĐHSP Toán, 11 ĐHSP Ngữ văn và 12 ĐHSP Lịch sử).
- + Tuyển sinh LT, VB2, VLVH (đợt 1/2018 thi ngày 21-22/4, kết quả có 382 thí sinh trúng tuyển nhập; đợt 2/2018 thi ngày 18-19/8, kết quả có 230 thí sinh trúng tuyển nhập học).

c) Công tác tổ chức đào tạo

- **Triển khai công tác dạy học các bậc, hệ đào tạo theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt** (Công văn số 91/ĐHHĐ-QLĐT ngày 25/4/2017), cụ thể: Trong học năm học, Nhà trường đã quản lý, tổ chức đào tạo SDH, ĐH, CĐ: 14 nghiên cứu sinh (4 chuyên ngành), 746 học viên cao học (19 chuyên ngành); 5.512 SV bậc đại học, 590 SV bậc cao đẳng của 29 ngành bậc đại học, 09 ngành bậc cao đẳng, 289 học sinh bậc trung cấp (trong đó có 200 học sinh đã tốt nghiệp tháng 12/2017), 138 học sinh của 4 lớp Lưu học sinh Lào học tiếng Việt và văn hóa, 116 học sinh Lào của 4 lớp học tiếng Việt tại Hòa Phấn.

Triển khai kiểm soát việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, quá trình, nhằm đảm bảo tính khách quan, chính xác, công bằng,...

Kết quả phân loại học tập hệ chính quy: Bậc đại học: Loại xuất sắc: 130 SV (3.0%), loại giỏi: 488 SV (11.1%), loại khá: 1602 SV (36.4%), loại Trung bình: 1008 SV (22.9%), loại yếu, kém: 1171 SV (26.6%); Bậc cao đẳng: Loại xuất sắc: 8 SV (1.8%), loại giỏi: 20 SV (4.5%), loại khá: 111 SV (24.8%), loại Trung bình: 122 SV (27.3%), loại yếu, kém: 186 SV (41.6%).

Kết quả tham gia thi của các đội tuyển Olympic Toán, Vật lý, Hóa học dự thi Olympic sinh viên toàn quốc năm 2018 đều đạt thành tích cao (*Toán: 02 giải nhì, 07 giải ba; Vật lý: 06 giải ba, 01 KK; Hóa học 03 giải ba, 02 KK*).

- **Triển khai công tác thực hành, rèn nghề, thực tập đúng quy định.** Trong năm học đã tổ chức được 42 đoàn kiến tập sư phạm cho 972 học sinh, sinh viên; 52 đoàn thực tập sư phạm cho 1223 học sinh, sinh viên, trong đó kết quả thực tập sư phạm xếp loại Xuất sắc, Giỏi của bậc ĐHSP, CĐSP, TCSP đều đạt trên 90%; 12 đoàn thực hành môn học, giáo trình; 12 đoàn thực tế; 421 đoàn thực tập tốt nghiệp cho 702 sinh viên.

- **Thực hiện xét và công nhận tốt nghiệp đúng quy chế:** trong năm học đã xét và công nhận cho 280 học viên cao học, 1683 ĐHCQ (3 XS, 160 Giỏi, 1192 Khá, 28 TBK, 300 TB), 286 CĐCQ (3 Giỏi, 176 Khá, 8 TBK và 99 TB), 537 ĐH VLVH (8 Giỏi, 255 Khá, 248 TBK và 8 Khá).

Công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ được thực hiện đúng quy định, sinh viên chính quy được nhận bằng tốt nghiệp sau 1 tháng có quyết định tốt nghiệp. Danh sách

sinh viên tốt nghiệp được công bố công khai trên website của nhà trường đúng quy định.

b) Về công tác bồi dưỡng: Tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ đúng quy định cho các lớp, đối tượng, cụ thể: 47 QLGD, 800 Tiếng và chữ viết dân tộc; 95 học viên lớp BD theo tiêu chuẩn chức danh giảng viên (hạng III).

### **2.3.3. Về xây dựng đề án, CTĐT, đề cương chi tiết học phần và tài liệu dạy học**

a) Công tác xây dựng đề án, CTĐT, ĐC CTHP

- Trong năm học 2017-2018, đã thực hiện xây dựng mở mới 03 chuyên ngành sau đại học (01 NCS và 02 cao học), 04 ngành trình độ đại học đến tháng 3/2018 đã được Bộ GD&ĐT cho phép 03 ngành (Du lịch, Quản lý đất đai và Ngôn ngữ Anh); **xây dựng** và được Bộ GD&ĐT xác nhận **04 ngành đào tạo chất lượng cao trình độ đại học** (ĐHSP Toán, Vật lý, Ngữ văn và Lịch sử);

- Đã rà soát, điều chỉnh 25 chương trình đào tạo theo nhóm ngành, khối ngành định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học (tăng cường thực hành, thực tập, thực tế, rèn nghề,...) để áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2017 - K20; Các CTĐT được rà soát, cập nhật nội dung, tài liệu dạy học, có tham khảo CTĐT tiên tiến,....

Đối với đào tạo sau đại học: Rà soát, điều chỉnh 8 chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và 03 chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Xây dựng, điều chỉnh được 54 ĐC CTHP; các ĐC CTHP được xây dựng đúng quy định, được đánh giá trước khi tổ chức thực hiện.

b) Công tác rà soát TLDH và biên soạn TLDH

- Thực hiện đúng quy trình về việc lập danh mục TLDH của CTĐT, danh mục được xác nhận của TT TTTV; 25/25 CTĐT phê duyệt mới đều có xác nhận của TTTV về danh mục TLDH.

- Triển khai tổ chức biên soạn TLDH đúng kế hoạch; đã có 09 đề cương TLDH (5 giáo trình, 4 TLTK) được thẩm định và tính đến tháng 5 đã giao nhiệm vụ biên soạn 6 TLDH.

### **2.3.4. Tổ chức các hoạt động đánh giá chất lượng**

Triển khai trong từng kỳ và cuối khóa tốt nghiệp công tác đánh giá chất lượng đối với đề cương chi tiết học phần, chất lượng đề thi, chất lượng hoạt động giảng dạy của đội ngũ cán bộ giảng viên và chất lượng quá trình đào tạo; kịp thời phát hiện những vấn đề tồn tại, đề xuất giải pháp khắc phục, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường:

- Tổ chức đánh giá kiểm tra được 123 ĐCCTHP (kỳ I: 50; kỳ II: 73 ĐCCTHP) chiếm 100% số ĐCCTHP xây dựng mới của các đơn vị.

- Tổ chức đánh giá chất lượng đề thi học phần năm học 2017-2018 được 1834 bộ đề thi; tổ chức nghiệm thu được 55 ngân hàng câu hỏi thi để hoàn thiện, nhập để sử dụng.

- Tổ chức lấy ý kiến nhận xét của người học về chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2017-2018 được 259 lượt giảng viên giảng dạy trong học kỳ I và đang xử lý kết quả lấy ý kiến của 155 giảng viên trong học kỳ II, tại 146 lớp, với khoảng 393.162 lượt tiêu chí được người học nhận xét và 37 lớp cuối khóa về quá trình đào tạo, kết quả lấy ý kiến được xử lý và gửi về Trường đơn vị, được các đơn vị đánh giá cao.

- Tổ chức lấy ý kiến người học về sự hài lòng với chất lượng các dịch vụ giáo dục công thông qua 959 sinh viên (201 SV năm thứ Nhất; 201 SV năm thứ Hai; 308 SV năm thứ Ba và 249 SV năm thứ Tư), kết quả có 3,21% số ý kiến không hài lòng; 14,87% số ý kiến còn phân vân; 81,91% số ý kiến Hài lòng và Rất hài lòng về Nhà trường.

- Xây dựng bộ phiếu đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở Bộ tiêu chí kiểm định chất lượng CTĐT giáo dục đại học ban theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT để tổ chức lấy ý kiến đội ngũ cán bộ giảng viên thực hiện CTĐT và các khoa, bộ môn Tổ chức tự đánh giá chất lượng các CTĐT hiện đang đào tạo.

### 2.3.5. Công tác đảm bảo chất lượng và khảo thí

Triển khai trong từng kỳ và cuối khóa tốt nghiệp công tác đánh giá chất lượng đối với đề cương chi tiết học phần, chất lượng đề thi, chất lượng hoạt động giảng dạy của đội ngũ giảng viên và chất lượng quá trình đào tạo; kịp thời phát hiện những vấn đề tồn tại, đề xuất giải pháp khắc phục, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường:

- Tổ chức đánh giá kiểm tra được 123 ĐCCTHP (kỳ I: 50; kỳ II: 73 ĐCCTHP) chiếm 100% số ĐCCTHP xây dựng mới của các đơn vị.

- Tổ chức đánh giá chất lượng đề thi học phần năm học 2017-2018 được 1.834 bộ đề thi; nghiệm thu được 55 ngân hàng câu hỏi thi để hoàn thiện, nhập đề sử dụng.

- Tổ chức lấy ý kiến nhận xét của người học về chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2017-2018 đối với 414 lượt giảng viên tại 146 lớp, với khoảng 393.162 lượt tiêu chí được người học nhận xét và 37 lớp cuối khóa về quá trình đào tạo; tổ chức lấy ý kiến người học về sự hài lòng với chất lượng các dịch vụ giáo dục công thông qua 959 sinh viên, kết quả có 3,21% số ý kiến không hài lòng; 14,87% số ý kiến còn phân vân; 81,91% số ý kiến Hài lòng và Rất hài lòng về Nhà trường.

- Tổ chức triển khai công tác đề thi học phần phù hợp với các hình thức đào tạo và xây dựng kế hoạch, tổ chức thi, chấm thi trắc nghiệm trên máy vi tính phù hợp với tình hình mới và theo hướng phát huy năng lực trong kiểm tra đánh giá (Quyết định số 255/QĐ-ĐHHĐ ngày 05/12/2017); đa dạng hóa các hình thức, thể thức thi, KTĐG để nâng cao chất lượng đào tạo, phát huy năng lực người học;

- Tổ chức nghiệm thu, nhận, nhập đề thi, NHCHT và in sao nhân bản đề thi phục vụ công tác thi đảm bảo đúng kế hoạch thi, an toàn, bí mật. Kết quả chi tiết được tổng hợp qua bảng sau:

**Tổng hợp kết quả làm đề thi học phần năm học 2017-2018**

STT	Diễn giải	ĐVT	HKI	HKII	Cả năm
1	Thụ lý lịch thi HP	Lịch	83	94	177
2	Số Phòng thi	Phòng	2.071	1.955	4.026
3	Nhận, nhập NHCHT	Bộ	45	10	55
4	Nhận đề thi từ GV (T.Số)	Bộ	449	221	670
5	Tổ hợp đề thi từ NHCHT	Lượt HP	827	1007	1.834
6	In, sao nhân bản đề thi	nt	55.704	56.530	112.237
7	Tỷ lệ đề thi từ NHCHT				
	- Tính chung toàn trường	%	80	82	81
	- Hệ chính quy	nt	90	90	90

### 2.3.6. Về công tác công khai

Thực hiện công tác công khai theo đúng quy định của Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009: Các thông tin được công bố công khai trước mỗi năm học tại địa chỉ website của trường. Cuối năm học thực hiện báo cáo tổng kết, đánh giá, xây dựng kế hoạch phương hướng cho năm tiếp theo.

Trong năm học đã công bố công khai đầy đủ theo quy định và báo cáo theo Báo cáo tổng kết số 82/BC-ĐHHĐ ngày 29/9/2017.

Hiện nay, đang triển khai tổng kết và báo cáo công khai theo quy định mới (Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017)

### **2.3.7. Về công tác phối hợp**

- Sự phối hợp của đơn vị với các đơn vị khác trong trường: Phòng đã thực sự chủ động phối hợp với các đơn vị trong trường để triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; phối hợp với P.QT-VT, TB bố trí phòng học, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; phối hợp với Phòng Công tác HSSV triển khai quy định, quy chế đào tạo, quản lý người học; phối hợp với Phòng ĐBCL&KT triển khai kế hoạch thi học kỳ,....

- Số cán bộ vi phạm nội quy, quy định của Nhà trường: Không

### **2.4. Công tác bồi dưỡng đội ngũ**

- Trong năm học đã cử 05 giảng viên đi học lớp Cao cấp lý luận chính trị, 73 giảng viên học Trung cấp LLCT, 19 giảng viên học Quốc phòng-An ninh đối tượng 3, 20 giảng viên đi học NCS và 9 học cao học.

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh giảng viên chính (hạng II) cho 120 giảng viên và 01 lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh giảng viên (hạng III) cho 95 giảng viên.

### **2.5. Các hoạt động khác**

Cán bộ viên chức đơn vị tích cực tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội, TĐTT do các đoàn thể và Nhà trường tổ chức và chủ động tổ chức các hoạt động trong đơn vị:

- Trong năm học 2017-2018, cán bộ viên chức đã hưởng ứng và tham gia Tết trồng cây, quyên góp ủng hộ các phong trào nhân đạo, từ thiện, ủng hộ đồng bào bị bão lụt, trẻ em nghèo, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ người nghèo... các đơn vị tổ chức gặp mặt, liên hoan chúc mừng nữ cán bộ viên chức vào ngày 20/10, 8/3; phối hợp với Đoàn thanh niên khối phòng, ban tổ chức ngày Tết thiếu nhi và phát quà cho các cháu con em cán bộ nhân ngày 1.6 và Trung thu.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **- Ưu điểm:**

+ Cán bộ viên chức trong trường có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, luôn đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

+ Tích cực đổi mới công tác quản lý đào tạo, công tác dạy học và các mặt hoạt động chuyên môn khác.

+ Gắn kết đổi mới giáo dục với phát triển kinh tế xã hội thông qua việc mở ngành nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội, yêu cầu nguồn nhân lực; tham mưu tích cực trong việc tổ xây dựng CTĐT, ĐCCT học phần, tổ chức chỉ đạo thực hiện đào tạo theo HCTC; tích cực đổi mới phương pháp dạy học; tăng cường tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện các cuộc vận động, thực hiện các chỉ thị,... góp phần phát triển đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

### **- Hạn chế, tồn tại:**

+ Công tác tuyển sinh chưa đạt được chỉ tiêu đặt ra: Tuyển sinh hệ chính quy có 11/30 ngành trình độ ĐH không tuyển được, 14 ngành tuyển chưa đủ chỉ tiêu; 6/6 ngành trình độ CĐ tuyển không đủ chỉ tiêu.

+ Việc phối hợp giữa các đơn vị/ban một số nơi, số thời điểm chưa chặt chẽ.

+ Việc quản lý đào tạo ở một số khâu có lúc còn chưa chặt chẽ theo quy định.

### **- Nguyên nhân:**

+ Nhận thức của một số lãnh đạo đơn vị và một bộ phận cán bộ chưa theo kịp yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo; chưa quan tâm hoặc chưa đầu tư thời gian cho công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chưa phát huy hết trách nhiệm của mình, chưa chủ



động trong công việc; còn nể nang trong phê bình, kiểm điểm; thiếu tư duy tổng thể vì lợi ích của toàn trường, mà chỉ lo riêng cho lợi ích đơn vị mình

+ Một bộ phận giảng viên mới chú ý đến nhiệm vụ giảng dạy, chưa quan tâm đúng mức để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khác, nhất là nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chưa sẵn sàng đón nhận tinh thần tự chủ.

+ Quy mô phát triển của hệ thống các cơ sở giáo dục đại học tăng nhanh; cơ hội việc làm của người tốt nghiệp khó khăn trong giai đoạn vừa qua.

**- Kết luận:**

+ Năm học 2017 - 2018, Nhà trường đã triển khai và thực hiện đảm bảo kế hoạch dạy học trong mỗi học kỳ, năm học đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

+ Các hoạt động hỗ trợ công tác dạy học đảm bảo.

## Phần thứ hai

# PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2018 – 2019

### I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Đẩy mạnh xây dựng đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, có trình độ chuyên môn cao và gắn với mở ngành đào tạo mới; Tăng cường kỷ cương, nền nếp quản lý đào tạo để nâng cao chất lượng giáo dục gắn với nhu cầu thị trường lao động; mở rộng quy mô đào tạo đại học và sau đại học những ngành xã hội có nhu cầu; đẩy mạnh hoạt động KHCN và HTQT nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tăng nguồn thu cho nhà trường; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thiết bị, các phòng thí nghiệm, thư viện phục vụ đào tạo, NCKH, góp phần đưa nhà trường ngày càng phát triển và xây dựng được thương hiệu đào tạo của một số ngành.

### II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Ngoài việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tham mưu trong việc tổ chức thực hiện NQ 14 của Chính phủ, Nghị quyết 29 của BCH TW Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019, Nhà trường sẽ tập trung tham mưu và triển khai chỉ đạo thực hiện nhằm đạt các chỉ tiêu sau:

1. Tuyển sinh năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu theo kế hoạch; trong năm học mở mới được ít nhất 03 ngành, chuyên ngành đào tạo.

2. 100% đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP) được rà soát, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với yêu cầu nội dung chương trình đào tạo, đặc biệt là cập nhật danh mục giáo trình tài liệu.

3. Trong năm học có ít nhất 5% giảng viên đi NCS; phấn đấu tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt từ 30% trở lên, trên 20% giảng viên có thể giảng dạy các học phần chuyên ngành bằng tiếng Anh và 30% giảng viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

4. Xây dựng thành công một đề án sinh viên khởi nghiệp theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ và phối hợp tổ chức được ít nhất 4 lớp “Đào tạo khởi sự doanh nghiệp” với số lượng 400 sinh viên tham gia; phấn đấu trên 80% người học được đánh giá kết quả rèn luyện từ mức khá trở lên; tổ chức được ít nhất 02 hội nghị việc làm; phấn đấu trên 80% sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 và cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu về khảo sát sinh viên tốt nghiệp sau 01 năm.

5. 100% giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH; Nhà trường được giao mới 02 nhiệm vụ khoa học cấp Nhà nước hoặc tương đương, 05 nhiệm vụ cấp Bộ, 08 nhiệm vụ cấp Tỉnh, 100% đề tài/dự án KHCN được nghiệm thu đúng tiến độ; tổ chức được ít nhất 01 hội thảo cấp quốc gia; số lượng dự án, bài báo khoa học, công trình được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành tăng 5% so với năm học 2017-2018.

6. Thực hiện ít nhất 01 chương trình liên kết đào tạo, 01 chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên và 01 chương trình hợp tác NCKH với các trường Đại học nước ngoài.

7. Đảm bảo ít nhất 70% số học phần của các CTĐT đủ giáo trình, tài liệu phục vụ hoạt động dạy, học; có ít nhất 200 lượt sinh viên/ngày đến thư viện; trong năm học có ít nhất 10 giáo trình, tài liệu dạy học do giảng viên Nhà trường biên soạn được xuất bản.

8. 100% thiết bị phục vụ đào tạo và NCKH được kiểm soát và bảo dưỡng định kỳ theo kế hoạch; hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị đạt trên 70%; 100% kỹ thuật viên được đánh giá về kết quả phục vụ, mức hài lòng đạt trên 70%.

9. Tổ chức tự đánh giá ít nhất 02 CTĐT, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, tổ chức đánh giá ngoài ít nhất 01 CTĐT.

10. 100% Kế hoạch, nhiệm vụ của các đơn vị, ý kiến chỉ đạo của Ban giám hiệu được kiểm soát, theo dõi, đánh giá mức độ hoàn thành.

11. 100% đơn vị trực thuộc và các đoàn thể cấp trường nhận diện được rủi ro theo chức năng, nhiệm vụ và có kế hoạch hoặc quy trình ngăn ngừa kết quả không mong đợi.

12. Đánh giá nội bộ ít nhất 01 lần/năm và khắc phục các lỗi đúng quy trình, thời gian.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, nhằm thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.**

Tập trung thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; coi trọng giáo dục truyền thống lịch sử, đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm xã hội, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp cho CBGV và HSSV;

Tăng cường triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho toàn thể CBVC-LĐ và HSSV trong trường.

#### **2. Triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học với những trọng tâm sau:**

##### **2.1. Công tác đào tạo**

- Xây dựng đề án tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo khả thi, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh; xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch tuyển truyền tuyển sinh; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế.

- Tiếp tục rà soát, điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của các cơ quan, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến trong nước, thế giới để có cơ sở xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo theo hướng phát huy năng lực và định hướng ứng dụng nghề nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học, thực hiện nghiêm túc quy định nền nếp dạy học, chuyên môn, nâng cao chất lượng đào tạo.

- Tổ chức việc thực hiện, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, thực hành, thực tế, rèn nghề, thực tập tốt nghiệp cho sinh viên.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện sinh hoạt chuyên môn học thuật của các khoa, bộ môn; hoạt động của đội ngũ cố vấn học tập; Quản lý quá trình đào tạo, thực hiện kế hoạch học tập và nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh, học viên thạc sĩ theo đúng Quy chế.

- Tổ chức thực hiện liên kết giáo dục Quốc phòng - An ninh với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Gắn kết giữa công tác NCKH trong việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; phối hợp với doanh nghiệp trong việc đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực sau khi tốt nghiệp.

##### **2.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ**

- Rà soát đề án vị trí việc làm, xác định định biên cho từng vị trí, bộ phận, đơn vị trong Nhà trường theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII), để có kế hoạch bổ sung CBQL và tuyển dụng giảng viên có chất lượng sau khi đã sắp xếp, điều chuyển công tác theo hướng giảm khối hành chính, phục vụ; giải quyết đúng đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhà trường trong các giai đoạn đúng quy trình, công khai và minh bạch làm cơ sở để đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ

## **2.2. Công tác Đảm bảo chất lượng, khảo thí và Thanh tra giáo dục**

- Duy trì và nâng cao mức chất lượng các hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức đã đạt được, khắc phục mức chất lượng những tồn tại đã được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài chỉ ra; tổ chức cho các khoa tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo; tiếp tục triển khai kế hoạch đánh giá chất lượng theo chức năng của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện đáp ứng yêu cầu công tác Kiểm định chất lượng giáo dục trường giai đoạn 2 (2017-2022). Ban hành các văn bản, quy định, quy trình về công tác ĐBCL và khảo thí.

- Tiếp tục tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá, viết báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT và tổ chức cho các đơn vị trong trường đánh giá chất lượng CTĐT.

- Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá chất lượng ĐCCTHP, CTĐT, hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu chất lượng giáo dục đề ra; tổ chức hướng dẫn việc thực hiện rà soát, bổ sung, xây dựng NHCHT; tổ chức lấy ý kiến nhận xét của người học về chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên, chất lượng quá trình đào tạo; thực hiện lấy ý kiến người học, giảng viên về tinh thần, thái độ phục vụ của từng lĩnh vực công việc.

- Thực hiện đổi mới công tác khảo thí (rọc phách, chấm thi, lên điểm, quản lý điểm,...) đáp ứng yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. Đổi mới công tác thi, kiểm tra đánh giá, đặc biệt thi trắc nghiệm trên máy vi tính, thi đánh giá Chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho SV theo KNLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam và học phần tin học.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra giáo dục; tăng cường thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về giáo dục và đào tạo; việc thực hiện các văn bản pháp quy về giáo dục và đào tạo; việc chấp hành các quy chế dạy học, quy định quản lý và sử dụng tài sản, cơ sở vật chất. Tăng cường hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra các đơn vị và cá nhân trong thực thi nhiệm vụ được giao.

## **2.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất**

- Hoàn thiện và đầu tư trang thiết bị, dụng cụ học tập, cơ sở vật chất phục vụ dạy học, NCKH; thực hiện quản lý, khai thác CSVC sao cho có hiệu quả theo hướng tăng cường giao quyền tự chủ việc quản lý khai thác cơ sở vật chất cho đơn vị chức năng.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao nhận thức, kỹ năng khai thác và sử dụng CSVC, máy móc thiết bị phục vụ dạy học, NCKH; tổ chức tốt phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt, ....

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị và các phần mềm ứng dụng dùng chung hiện có. Đảm bảo hệ thống mạng và website hoạt động thông suốt nhằm phục vụ đào tạo, NCKH và công tác quản lý, điều hành của Nhà trường. Tăng cường nguồn tài liệu, giáo trình đảm bảo phục vụ nhu cầu của HSSV và CBGV trong học tập, NCKH và giảng dạy, đặc biệt là nguồn tài liệu số./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (để báo cáo);
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, QLĐT

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**HỒNG ĐỨC**  
**Hoàng Thị Mai**